

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày: 09/6/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phùng Văn Long

2/ Ông Nguyễn Minh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/HSST ngày 13/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Cảnh H**, sinh năm 1975 tại TP.Hồ Chí Minh

Tên gọi khác: T

Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở: Ấp PH, xã PHĐ, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Hớt tóc

Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tổng T2 (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc L (đã chết); Bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim N (hiện không còn sống chung) có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: không

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2021, chuyển tạm giam ngày 22/12/2021 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại*: Chùa PL, Địa chỉ: ấp T, xã ĐĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

Đại diện: Nguyễn Văn M, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã ĐĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

- *Người làm chứng*:

1/ Trần Trung H1, sinh năm 2010

Đại diện hợp pháp: Trần Thị Kim N (vắng mặt)

Địa chỉ: 137 DBT, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

2/ Nguyễn Thị Lệ T2, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã DĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

3/ Mai Văn C, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã DĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2021, Nguyễn Cảnh H điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 51Z8-7285 chở con ruột của H là Trần Trung H1 (sinh năm 2010) đến Chùa PL Cổ Tự tại ấp T, xã DĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang để lễ Phật. Đến nơi, H dựng xe ở sân chùa rồi cùng H1 đi vào gian thờ tổ của Chùa PL. Trong lúc thắp hương, H phát hiện 01 tượng Phật màu vàng trên bàn thờ nên nảy ý định trộm cắp. H quan sát xung quanh không có ai nên dùng ghế nhựa màu đỏ treo lên lấy tượng Phật để vào túi xách màu đen rồi đi ra xe. Khi đó, H1 đã ra ngoài xe trước, H đưa cho H1 túi xách chứa tượng Phật mang trên vai định bỏ chạy thì bị trụ trì chùa là ông Nguyễn Văn M (tên thường gọi Đại Đức Thích Minh Thuận) phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng và đồ vật thu giữ gồm:

- 01 tượng Phật màu vàng, trọng lượng 4,7 kg, loại đồng đen, bên trong tượng Phật bị rỗng.

- 01 giỏ xách màu đen;

- 03 cuộn giấy vệ sinh màu trắng;

- 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu trắng;

- 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu vàng;

- 01 đầu sạc điện thoại màu trắng;

- 01 sợi dây ràng màu đen;

- 01 giỏ xách màu đen có chữ NEWYORK;

- 01 chai nước hiệu Lavie loại 1,5 lít có nắp màu xanh;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu trắng vàng;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 51Z8-7285 mang tên Nguyễn Quốc K.

- 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Wave màu đen, biển số 51Z8-7285.

Tại thông báo kết quả giám định số 00614/N1.21/TĐ của Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng 3 xác định bức tượng Phật Dược Sư màu vàng, đen,

bên trong rỗng trọng lượng 4,7kg làm bằng hợp kim đồng kẽm, bề mặt được mạ vàng.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 18 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, kết luận: 01 tượng Phật “Dược Sư” màu vàng, đen, trọng lượng 4,7kg có trị giá là 5.000.000đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 154/KL-VPYTW ngày 04/4/2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đương sự Nguyễn Cảnh H:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự không có bệnh tâm thần.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSCT ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Cảnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, bị cáo biết sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 tháng 24 ngày tù (bằng thời gian tạm giam) đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 giỏ xách màu đen và 01 chai nước Lavie; Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 51Z8-7285 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 51Z8-7285 do Nguyễn Quốc K đứng tên.

Trả lại bị cáo: 03 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu trắng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu vàng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng; 01 sợi dây ràng màu đen; 01 giỏ xách màu đen có chữ NewYork; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu trắng vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra truy tố xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2021 khi đến Chùa PL Cổ Tự ở ấp T, xã DĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang bị cáo đã lén lút trộm 01 tượng Phật màu vàng đen trên bàn thờ chùa. Xét thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.000.000đồng. Vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sơ hở không người trông coi tài sản của Chùa PL mà trộm cắp, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật NH vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của nhà chùa, mặc khác chùa là nơi thờ phụng các bậc thánh nhân, là nơi được nhân dân tín ngưỡng nên việc trộm cắp tài sản tại chùa sẽ gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội và tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Song xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 tượng Phật màu vàng, trọng lượng 4,7kg, loại đồng đen, bên trong tượng Phật bị rỗng. Đây là tài sản hợp pháp của Chùa PL, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trao trả xong cho đại diện Chùa PL là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giỏ xách màu đen. Đây là vật bị cáo sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp và cũng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với các tài sản gồm: 03 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu trắng. 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu vàng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng; 01 sợi dây ràng màu đen; 01 chai nước hiệu Lavie loại 1,5 lít có nắp màu xanh; 01 giỏ xách màu đen có chữ NewYork; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu trắng vàng. Các tài sản này của cá nhân bị cáo, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại chai nước hiệu Lavie vì không còn sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy chai nước.

Đối với 01 xe mô tô 02 bánh hiệu Wave màu đen, biển số 51Z8-7285. Xe này do anh Nguyễn Quốc K, ngụ số 209/15B Bến Vân Đồn, phường 5, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, anh K đã bán xe này cho người khác và anh K không yêu cầu gì với xe này. Xét anh K là chủ sở hữu xe nhưng xe anh đã bán và không có yêu cầu gì đối với xe, xe này là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước xe mô tô 02 bánh hiệu Wave màu đen biển số 51Z8-7285 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 51Z8-7285 mang tên Nguyễn Quốc K.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

[7] Trần Trung H1, sinh ngày 16/3/2010 là đồng phạm trong vụ án, do đến ngày thực hiện hành vi H1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật hình sự nên không xem xét xử lý.

[8] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cảnh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điều 38, 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Cảnh H 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu đen, biển số 51Z8-7285 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 51Z8-7285 do Nguyễn Quốc K đứng tên sở hữu.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 giỏ xách màu đen và 01 chai nước hiệu Lavie loại 1,5 lít có nắp màu xanh;

Trả lại cho bị cáo: 03 cuộn giấy vệ sinh màu trắng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu trắng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng, sợi dây sạc màu vàng; 01 đầu sạc điện thoại màu trắng; 01 sợi dây ràng màu đen; 01 giỏ xách màu đen có chữ NewYort; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu trắng vàng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Công an huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- THADS huyện Châu Thành, tỉnh TG;
- Sở Tư pháp tỉnh TG;
- Người tham gia TT;
- lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Thị Kim Hà